

Ngày 25/11/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 2112/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố giai đoạn 2015 - 2020 (Kế hoạch HDQG). Kế hoạch HDQG đã tạo ra cơ sở và định hướng quan trọng cho việc triển khai công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố tại Việt Nam trong 5 năm tới.

1. Mục tiêu của Kế hoạch HDQG

Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch HDQG là xây dựng một cơ chế phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố có hiệu quả ở Việt Nam nhằm đáp ứng tình hình thực tiễn, các quy định của pháp luật Việt Nam, thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam đối với các tổ chức quốc tế về việc xây dựng cơ chế phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam trong Nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG) và tham gia chương trình phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia.

Kế hoạch HDQG hướng đến mục tiêu bảo vệ tốt nhất lợi ích của quốc gia, lợi ích của cá nhân và tổ chức hoạt động tại Việt Nam cũng như góp phần

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN VÀ TÀI TRỢ KHỦNG BỐ GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

*ThS. Nguyễn Văn Ngọc **

chống tội phạm và tham nhũng, tăng cường sự ổn định của hệ thống tài chính, khuyến khích tăng trưởng kinh tế. Thêm vào đó, việc ban hành Kế hoạch HDQG một lần nữa đã khẳng định lập trường và cam kết chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố của Việt Nam nhằm phấn đấu vì hòa bình, ổn định, phát triển và hội nhập; từ đó, nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế, chuẩn bị tốt nhất cho đợt đánh giá của APG về cơ chế và thực thi công tác phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố của Việt Nam dự kiến diễn ra vào năm 2018.

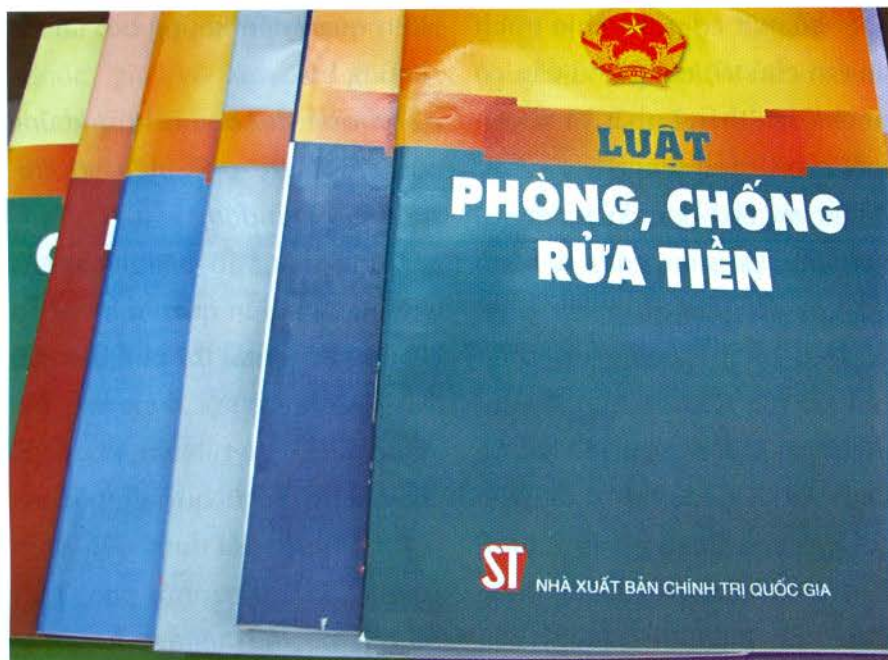
Nền tảng xây dựng Kế hoạch HDQG dựa trên hai trụ cột. Thứ nhất, các quy định của pháp luật Việt Nam trong lĩnh

vực phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố. Thứ hai, 40 khuyến nghị (các chuẩn mực quốc tế về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và phổ biến vũ khí) của Lực lượng đặc nhiệm tài chính (FATF).

Liên quan đến các quy định của pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, tính đến thời điểm này, Việt Nam đã cơ bản hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố thông qua việc ban hành Luật phòng, chống rửa tiền ngày 18/6/2012 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật bao gồm: Quyết định số 20/2013/QĐ-TTg ngày 18/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về mức giá trị của giao dịch có



* Cục trưởng Cục Phòng, chống rửa tiền - Cơ quan TTGSNH, NHNN



Việt Nam đã cơ bản hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố thông qua việc ban hành Luật Phòng, chống rửa tiền

giá trị lớn phải báo cáo; Nghị định số 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống rửa tiền; Thông tư số 35/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 hướng dẫn thực hiện một số quy định về phòng, chống rửa tiền; Thông tư số 31/2014/TT-NHNN ngày 11/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 35/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 hướng dẫn thực hiện một số quy định về phòng, chống rửa tiền; Luật phòng, chống khủng bố ngày 12/6/2013 và một số văn bản hướng dẫn có liên quan.

Liên quan đến các chuẩn mực quốc tế về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và phổ biến vũ khí của FATF, trước năm 2012, chuẩn mực của FATF được biết

đến với tên gọi là 40+9 khuyến nghị, bao gồm 40 khuyến nghị liên quan đến rửa tiền và 9 khuyến nghị liên quan đến tài trợ khủng bố. Tại Hội nghị toàn thể FATF, tháng 02/2012, FATF đã thông qua bản sửa đổi, bổ sung 40+9 khuyến nghị thành 40 khuyến nghị mới với tên gọi là *Các chuẩn mực quốc tế về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và phổ biến vũ khí*. 40 Khuyến nghị mới của FATF quy định nhiều nội dung chi tiết hơn, bổ sung một số nội dung mới, đặc biệt là bổ sung khuyến nghị về chống tài trợ phổ biến vũ khí. Đây được coi là bước tiến quan trọng nhằm tăng cường hệ thống phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố tại các quốc gia và trên toàn thế giới, đồng thời thực hiện vai trò thúc đẩy, giám sát việc thực

hiện các biện pháp trừng phạt tài chính theo các nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc bao gồm các nghị quyết về vấn đề vũ khí hạt nhân, phát triển vũ khí hủy diệt hàng loạt. Các chuẩn mực này cũng được coi là một trong những cơ sở quan trọng để Việt Nam xây dựng và hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố.

Là thành viên của APG từ tháng 7/2007, vào tháng 11/2008, Việt Nam đã trải qua một đợt đánh giá của APG đối với việc tuân thủ 40+9 khuyến nghị về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố của FATF. Với kết quả đánh giá không mấy khả quan, Việt Nam đã bị đưa vào quy trình rà soát của Nhóm xem xét các vấn đề hợp tác quốc tế (ICRG) thuộc FATF và phải thực hiện rất nhiều yêu cầu của tổ chức này. Sau rất nhiều nỗ lực của Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành, Hội nghị toàn thể FATF tháng 02/2014, đã đưa Việt Nam ra khỏi quy trình rà soát của ICRG thuộc FATF sau gần 4 năm nằm trong quy trình rà soát của tổ chức này. Theo kế hoạch của APG, APG sẽ tiến hành đánh giá việc Việt Nam tuân thủ 40 khuyến nghị mới của FATF vào năm 2017 - 2018. Nhằm chuẩn bị cho đợt đánh giá này và để tránh việc Việt Nam bị đưa vào các danh sách bất lợi như sau đợt đánh

giá năm 2008, việc triển khai thực hiện các khuyến nghị mới của FATF là hết sức quan trọng.

2. Các nội dung chính của Kế hoạch HĐQG

Kế hoạch HĐQG gồm 32 hành động cụ thể được chia thành 8 nhóm vấn đề, cụ thể như sau:

Vấn đề thứ nhất: Xác định các rủi ro và phát triển các chính sách và hợp tác trong nước, gồm 2 hành động.

Theo các khuyến nghị mới về phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, việc xác định các rủi ro và phát triển các chính sách và hợp tác trong nước là một nội dung đầu tiên và rất quan trọng, đặt nền móng, cơ sở cho việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố. Nội dung khuyến nghị này yêu cầu các quốc gia phải đánh giá định kỳ rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí trên cả hai phương diện, ở tầm quốc gia nhằm xác định mức độ rủi ro trong từng lĩnh vực, ngành nghề cụ thể và ở tầm đối tượng báo cáo cụ thể nhằm xác định mức độ rủi ro cụ thể để có biện pháp ứng phó phù hợp. Bên cạnh đó, do đặc thù của công tác phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố liên quan đến nhiều bộ, ngành khác nhau nên muốn triển khai công tác này có hiệu quả cần

phải có một cơ quan chịu trách nhiệm chủ trì, cũng như cần có sự chỉ đạo thống nhất và xuyên suốt của Chính phủ.

Vấn đề thứ hai: Rửa tiền và tịch thu tài sản, gồm 8 hành động.

Với 8 hành động then chốt, vấn đề rửa tiền và tịch thu tài sản là một nội dung cốt lõi. So sánh với yêu cầu tại bộ khuyến nghị và đối chiếu với tình hình thực tiễn của Việt Nam trong công tác này, Việt Nam cần tiếp tục nghiên cứu chỉnh sửa Điều 250, 251 của Bộ luật Hình sự để đáp ứng yêu cầu của Công ước Vienna và Công ước Palermo, bổ sung danh mục tội phạm nguồn (tội tiền thân) của tội rửa tiền. Quan trọng hơn cả, Việt Nam cần có số liệu chứng minh tính hiệu quả của các quy định của pháp luật trong công tác phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố thông qua kết quả điều tra, truy tố, xét xử tội phạm. Ngoài ra, Việt Nam cũng cần tiếp tục nghiên cứu, xem xét hàng loạt vấn đề liên quan đến việc quy định trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân; việc chỉnh sửa, bổ sung các quy định về tịch thu các khoản thu, lợi nhuận từ các khoản thu phạm tội; quy trình cụ thể để xác định, đánh giá tài sản là đối tượng bị tịch thu; cơ chế cụ thể quản lý và xử lý tài sản bị niêm phong, phong tỏa hoặc tịch thu nhất là tài sản

liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố...

Vấn đề thứ ba: Tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí, gồm 5 hành động.

Cũng như vấn đề thứ hai, 5 hành động liên quan đến tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí là những nội dung cốt lõi. Đặc biệt, Việt Nam chưa có quy định hoặc quy định chưa cụ thể nhiều nội dung liên quan đến vấn đề này.

Vấn đề thứ tư: Áp dụng các biện pháp phòng ngừa cho khu vực tài chính và phi tài chính được chỉ định, gồm 5 hành động.

Về cơ bản, pháp luật Việt Nam đã có các quy định tương đối đầy đủ về vấn đề này. Tuy nhiên, để có thể đáp ứng đầy đủ các chuẩn mực quốc tế trong công tác phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, trong giai đoạn 5 năm tới, Luật phòng, chống rửa tiền cần được tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi phù hợp. Bên cạnh đó, công tác phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố cần phải được triển khai đến tất cả các ngành, các lĩnh vực, các đối tượng báo cáo theo quy định của pháp luật.

Vấn đề thứ năm: Tăng cường tính minh bạch và sự sẵn có của các thông tin về quyền sở hữu hưởng lợi của pháp nhân và thỏa thuận pháp lý, gồm 1 hành động.

Với nội dung này, Việt Nam

cần có hệ thống thông tin quốc gia về quyền sở hữu hưởng lợi của các pháp nhân và thỏa thuận pháp lý. Trước mắt, cần ưu tiên triển khai đối với pháp nhân.

Vấn đề thứ sáu: Thiết lập quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền và các biện pháp tổ chức khác, gồm 8 hành động.

Để có thể triển khai công tác công tác phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố một cách hiệu quả, cần phải tiến hành thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời, nghiêm khắc đối với các sai phạm tại tất cả các đối tượng báo cáo theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền. Mặt khác, do đối tượng báo cáo theo pháp luật về phòng, chống rửa tiền rất rộng nên cần có sự chỉ đạo chung để đảm bảo công tác thanh tra, kiểm tra được toàn diện. Các cơ quan thực hiện công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, đặc biệt là Cục Phòng, chống rửa tiền (Đơn vị tình báo tài chính của Việt Nam) - đơn vị hạt nhân trong công tác phòng, chống rửa tiền, cần phải được nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu công việc.

Vấn đề thứ bảy: Hoạt động hợp tác quốc tế, gồm 3 hành động.

Vấn đề này liên quan đến việc thực hiện các Công ước mà

Việt Nam đã phê chuẩn, tham gia; việc thực hiện các cam kết quốc tế và trách nhiệm thành viên khi tham gia vào các tổ chức quốc tế. Do hoạt động rửa tiền và tài trợ khủng bố thường gắn với tội phạm xuyên quốc gia nên hoạt động hợp tác quốc tế trong đấu tranh đối với hoạt động rửa tiền và tài trợ khủng bố đóng vai trò quan trọng và nhận được sự quan tâm của cộng đồng quốc tế và các quốc gia, vùng lãnh thổ.

Vấn đề thứ tám: Các nội dung khác, gồm 1 hành động.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, việc tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các đối tượng báo cáo và các đối tượng khác về công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố là một yêu cầu tiên quyết giúp cho công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố được thực hiện hiệu quả.

Kế hoạch HĐQT được thực hiện trong vòng 5 năm (2015-2020), theo đó, các mốc thời gian hoàn thành đối với từng hành động đã được xác định. Các bộ, ngành có liên quan chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền về các nhiệm vụ được giao hoặc trách nhiệm phối hợp với cơ quan chủ trì triển khai những nội dung có liên quan của Kế hoạch. Theo phân công của Kế hoạch HĐQT, Ngân

hàng Nhà nước Việt Nam là đầu mối, phối hợp với các đơn vị, bộ, ngành có liên quan trong quá trình triển khai, đôn đốc thực hiện các nội dung của Kế hoạch, định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch.

Trước Kế hoạch HĐQT ban hành kèm theo Quyết định số 2112/QĐ-TTg lần này, Thủ tướng Chính phủ đã ký các Quyết định số 1451/QĐ-TTg ngày 12/8/2010 ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố giai đoạn tháng 8/2010 đến tháng 8/2011; Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 24/02/2011 sửa đổi Quyết định số 1451 ban hành Kế hoạch hành động quốc gia từ tháng 02/2011 đến hết tháng 12/2012; Quyết định số 1560/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố giai đoạn từ tháng 10/2012 đến tháng 6/2013. Tuy nhiên, đây là lần đầu tiên Thủ tướng Chính phủ ban hành một Kế hoạch HĐQT trong giai đoạn 5 năm với nhiều vấn đề quan trọng, do đó, có thể khẳng định, Kế hoạch HĐQT giai đoạn 2015 - 2020 đã tạo ra cơ sở và định hướng quan trọng cho việc triển khai công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố tại Việt Nam trong 5 năm tới. ■